



Biên Hòa, ngày 28 tháng 6 năm 2016

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN ĐIỀU HÀNH Nhiệm kỳ năm 2011-2016

Kính thưa: Quý cổ đông

Hôm nay chúng ta tiến hành Đại hội đồng cổ đông, cùng nhau khép lại một nhiệm kỳ 05 năm 2011-2016, đồng thời chúng ta cũng cùng nhau xác định phương hướng nhiệm vụ làm căn cứ để mở ra một nhiệm kỳ mới 2016-2021. Muốn vậy chúng ta phải có cái nhìn từ nhiều góc cạnh khác nhau về ngành sản xuất chất tẩy rửa.

Thưa các quý vị. Sản xuất chất tẩy rửa là một ngành sản xuất nó đã tồn tại và phát triển qua bao nhiêu thế hệ, con người đã bỏ ra nhiều chi phí phục vụ nghiên cứu ra các sản phẩm mới nhằm thay thế sản phẩm hiện có nhưng đến nay vẫn chưa thay thế được. Chính vì vậy ngành sản xuất này vẫn tồn tại, chúng ta vẫn tiếp tục sản xuất. Đến hôm nay chẳng có ai có nhà khoa học nào nghiên cứu về ngành sản xuất chất tẩy rửa tuyên bố” Nó có thể tồn tại bao nhiêu năm nữa” Đây chính là cơ sở tạo niềm tin cho các nhà đầu tư.

I/ Kết quả thực hiện nhiệm vụ 5 năm qua:

STT	Chỉ tiêu	2011	2012	2013	2014	2015	Tổng
1	Sản lượng	96.500	91.061	78,082	79,300	77.329	422.272
	+Hàng NET	28,500	40,361	41,380	47,200	51.223	208.664
	+Hàng gia công	68.000	50,700	36,700	32.100	26.106	213.606
			+11.861	+1.019	+5.820	+4.023	+22.723
			-17.300	-14.000	-4.600	-5.994	
2	Doanh thu	501,5	697,5	692	804	784,3	3.479.274
	+Hàng NET	433,1	628,5	636	757,2	750.328	
	+Hàng Gia công	68,4	69,0	56	46,8	33.946	
3	Lợi nhuận	84,2	63,6	63,6	55.2	103	369
	+Hàng NET	50,6	44,6	52,9	54,8	98,2	301
	+Hàng Gia công	33,6	19,0	10,7	0,4	4.3	68

II/ Phân tích kết quả để rút ra bài học:

1/ Sản phẩm gia công:

1.1 Sản lượng hàng gia công giảm đều từ 2011 đến hết 2015: 2012 giảm so 2011: 17.300T trong đó nước rửa chén giảm 17.000T vì Unilever chuyển dần sản xuất về nhà máy của U tại Củ chi; 2013 giảm so 2012: 14.000T trong đó NRC giảm 12.000T Bột giặt 2.000T vì U bắt đầu chuyển sản xuất bột giặt sang Lix; 2014-2015 giảm

khoảng 5.000T/năm. Đi sâu vào từng thời điểm thì thấy có 2 nguyên nhân dẫn đến giảm sản lượng gia công tại NET south: Sản phẩm TRL U chuyển dần về nhà máy tại Chủ chi do U trực tiếp quản lý, Bột giặt chuyển dần sang Lix đặc biệt khi U chấm dứt nhà máy Thủ Đức tập trung đầu tư tài và sản xuất tại Lix vì vậy sản lượng gia công tại NET giảm.

1.2 Lợi nhuận gia công:

- Lợi nhuận gia công cũng giảm dần từ 33,6 tỷ năm 2011 giảm xuống còn 400trđ/2014 và 4,3 tỷ năm 2015. Nguyên nhân lợi nhuận giảm do U liên tục giảm chi phí sản xuất trong đó phải kể đến 2 loại chi phí giảm nhìn thấy được đó là chi phí dầu đốt giảm từ 45 lít/tấn nay còn 34lít/tấn sản phẩm; chi phí nhân công liên tục giảm đến nay còn 31.000đ/giờ công gồm tiền lương; tiền BHXH, BHYT, BHTN, lễ tết...v.v.. thực tế chi ra lớn hơn số tiền này.
- Từ số liệu phân tích chúng ta nhận thấy rằng gia công sản phẩm không phải là mục đích của việc đầu tư, mà gia công sản phẩm chỉ với mục đích là sử dụng công suất thiết bị còn dư thừa tạo thêm việc làm cho người lao động chứ không phải mục đích kiếm tiền để chia cổ tức.

2/ Phân tích hàng NET:

- 2.1 Sản lượng hàng NET: tăng từ 28.500T năm 2011 lên 51.223T năm 2015 tương ứng mức tăng bình quân 16% năm. Sản lượng của NET liên tục tăng trong cả nhiệm kỳ chưa có năm nào giảm mặc dù thị trường còn nhiều khó khăn, chi phí quảng cáo bán hàng còn bị hạn chế về nguồn chi, hạn chế về quy định từ chính sách của Nhà nước, chính sách hạn chế theo quy định thực tế mới dỡ bỏ vào năm 2014. Qua sản lượng bán nó phản ánh sự cố gắng có chủ đích của toàn hệ thống vận hành trong công ty.
- 2.2 Về hiệu quả: Kết quả kinh doanh trong nhiệm kỳ 5 năm qua đạt 369 tỷ đồng, bình quân mỗi năm đạt 73,8 tỷ trong khi hàng gia công ngày càng giảm điều đó lý giải rằng lợi nhuận của NET đến chủ yếu từ hàng do NET tự khai thác mà thôi.

Từ phân tích nêu trên chúng ta có thể rút ra một số kết luận sau:

Muốn đầu tư có hiệu quả thì phải xây dựng được thương hiệu của chính mình vì xây dựng được thương hiệu của chính mình thì chúng ta mới chủ động được sản xuất, xây dựng thương hiệu của mình thì những biến động giá nguyên liệu giảm trên thị trường thì chính chúng ta là người thụ hưởng (vì dầu đốt và chất tạo bọt có nguồn gốc từ dầu mỏ, mà dầu mỏ trong mấy năm gần đây liên tục giảm) thương hiệu là phần hồn của doanh nghiệp nên doanh nghiệp nào (kể cả doanh nghiệp bán lẻ) họ cũng đều xây dựng thương hiệu riêng của họ. Bên cạnh đó nếu còn dư công suất thì tận dụng làm gia công.

III/ Kế hoạch thực hiện nhiệm kỳ 2016-2021:

1. Về sản lượng đạt không dưới 100.000 tấn sản phẩm của NET vào năm 2020

- 1.1 Sản lượng tăng bình quân hàng năm khoảng 15% đây là mức tăng có khả năng thực hiện vì mảng Tẩy rửa lồng chúng ta mới quan tâm chính thức đến nó vào tháng 7/2013 khi U chính thức không gia công tại NET. Thì đến năm 2015 chúng ta sản xuất hàng lồng đạt 20.000T.

- 1.2 vì cuối năm 2016 NET đã hoàn tất xây dựng tại nhà máy khu công nghiệp Lộc An Bình Sơn, Long Thành Đồng Nai với công suất Bột giặt 100.0000T/năm; công suất tẩy rửa lông 60.000T/năm. Do vậy NET hoàn toàn chủ động về sản lượng sản xuất.
- 1.3 Các nước tiến bộ có xu hướng đầu tư vào ngành nghề mang tính công nghệ cao nên ngành sản xuất chất tẩy rửa có xu hướng tập trung vào các nước kém phát triển. Vấn đề là chúng ta có đội ngũ cán bộ có đủ năng lực là chúng ta sẽ thành công.
- 2. Về hiệu quả NET đề ra mục tiêu lợi nhuận không dưới 450 tỷ đồng (bốn trăm năm mươi tỷ đồng) trong nhiệm kỳ 5 năm (2016-2021)**
- 2.1 Vì dự đoán giá dầu mỏ chưa thể vượt 50USD/thùng vì Mỹ đã xuất khẩu dầu đá phiến, Iran sau khi ký hiệp định P5+1 đã bắt đầu xuất khẩu dầu, Nga, Ảrập xêut... bất kể giá nào cũng phải khai thác và bán sản phẩm vì ngân sách của họ phụ thuộc vào lượng dầu xuất khẩu.
- 2.2 Về nguồn thu từ chi nhánh Hà Nội: đã ký xong Hợp đồng cho thuê 5 năm,
- 2.3 Về khả năng nguồn thu từ nhà máy tại KCN Biên Hòa I, tỉnh Đồng Nai: chúng ta có thể cho thuê, gia công trong khi chi phí khấu hao tại đây vào 2017 chỉ còn khoảng 2,5tỷ/năm, với diện tích 22.000m² thì việc cho thuê hay gia công quyết tâm sẽ tìm được đối tác.
- 2.4 Xây dựng nhà máy mới: Đúng là chi phí đầu tư khoảng 300 tỷ theo kế hoạch là 340 tỷ (không tính VAT) thì một năm chúng ta khấu hao khoảng 19tỷ nhưng sản lượng theo thiết kế là 250.000T mỗi kg SP còn khấu hao 126đ/kg đây là mức khấu hao lý tưởng cho một nhà máy mới nếu chúng ta nhanh chóng lấp đầy công suất. Bên cạnh khấu hao tăng chúng ta giảm chi phí sản xuất theo tính toán thì năng suất nhà máy mới sẽ gấp 1,5 lần tại nhà máy Biên Hòa do thực hiện tự động hóa quá trình sản xuất.

Tóm lại mục tiêu của công nhiệm kỳ (2016-2021) là rất nặng nề đòi hỏi tập thể lãnh đạo NET phải cùng nhau phấn đấu. Muốn đạt được NET phải trở thành nhà cung ứng có trách nhiệm của khu vực Đông Nam á và toàn cầu. Vì Việt nam đã ký rất nhiều hiệp định với các nước trong đó lưu ý lớn nhất là hiệp định đối tác xuyên Thái bình dương thường gọi là TPP, những nước tham gia hiệp định này có dân số trên 790 triệu người, GDP chiếm 40% GDP toàn cầu. Việt nam hiện tại là thành viên Asean với dân số trên 600 triệu người, GDP hàng năm khoảng 2.500tỷ USD.

Để có cái nhìn đa chiều khách quan rất mong các quý cổ đông cùng phân tích đánh giá để xác định bước đi cho phù hợp với NET nhằm mang lại lợi ích tối đa cho mỗi chúng ta, cho công ty và cho toàn xã hội.

Xin trân trọng sự chú ý lắng nghe và xin gửi lời chúc sức khỏe các quý vị.

Hy vọng gặp lại các quý vị cổ đông tại Đại hội thường niên năm 2017.

Xin trân trọng kính chào.

**TM/ BAN ĐIỀU HÀNH
NHIỆM KỲ 2011-2016**

PHẠM QUANG HÒA